

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-PT

Ngày 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và bà Bùi Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 77/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo Tạ Duy L và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Tạ Duy L, sinh năm 1989 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Duy L1 và bà Trần Thị T; nhân thân: Bản án số: 15/2013/HS-ST ngày 24-4-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt 10.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, ngày 08-9-2016 được miễn chấp hành hình phạt do chính sách pháp luật thay đổi; tại ngoại - Có mặt.

2. Bùi Tiến D, sinh năm 1978 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn W, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Bá Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con; tiền án: Bản án số: 43/2014/HS-ST ngày 12-11-2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt 8.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, ngày 28-02-2020 chấp hành xong hình phạt; tại ngoại - Có mặt.

3. Lý Bách S, sinh năm 1985 tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số E, đường N, phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: Thôn R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý

Văn S1 và bà Lê Thị L; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-9-2019 đến ngày 29-11-2019, tại ngoại - Có mặt.

4. Trần Văn H, sinh năm 1993 tại Bến Tre; nơi cư trú: Thôn R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Lê Thị Đ; có vợ là Lê Thị Cẩm V và 02 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-9-2019 đến ngày 15-11-2019, tại ngoại - Có mặt.

5. Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990 tại Nghệ An; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Ph (đã chết) và bà Phan Thị H; có chồng là Lại Thành C và có 02 con; tại ngoại - Có mặt.

6. Lê Thị L, sinh năm 1975 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Nguyễn Văn Ch (đã ly hôn) và có 03 con; tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị L: ông Nguyễn Văn Tôn, Luật sư của Công ty Luật TNHH Sài Gòn.20, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: đường Chu Văn An, khối 2, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk Rập, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Duy L, Lý Bách S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thu H, Lê Thị L và Bùi Tiến D có quan hệ quen biết và cùng trú tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 23 giờ ngày 30-8-2019, tổ công tác Công an huyện Đắk G Tạ Duy L tiến hành kiểm tra hành chính tại quán Karaoke G tọa lạc tại thôn U, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện S, Tạ Duy L và một số người khác đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ một số đồ vật, điện thoại của S, Tạ Duy L và một số người khác. Qua điều tra đã xác định được từ ngày 02-8-2019 đến ngày 30-8-2019, Tạ Duy L và S đã nhiều lần có hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị Thu H, Lê Thị L, Bùi Tiến D và Trần Văn H bằng hình thức số lô, số đề.

Hình thức chơi: Người chơi lựa chọn đặt cược với chủ lô 02 hoặc 03 số cuối bất kỳ từ giải đặc biệt đến giải tám với số điểm không giới hạn trước thời gian công bố kết quả xổ số miền Bắc, miền Nam và miền Trung (gọi là đài miền Bắc, miền Nam và miền Trung); 01 điểm lô của đài miền Bắc tương đương

21.000 đồng, 01 điểm lô đài miền Trung và miền Nam tương đương 14.000 đồng, đánh đầu cuối đơn vị tính là ngàn đồng. Ngoài ra, chủ lô có thể giảm mức tiền điểm xuống để khuyến khích người chơi tham gia cá cược. “Đầu” là số con số đã mua với kết quả giải tám đài miền Trung và miền Nam hoặc giải bảy đài miền Bắc. “Cuối” (còn gọi là đuôi hoặc đề) là số con số đã mua với số cuối tương ứng của giải kết quả xổ số đặc biệt. “Bao lô” là số con số đã mua với các số cuối tương ứng của tất cả các giải. “Đá” (còn gọi là lô xiên) là số các con số đã mua với số cuối tương ứng của một trong các giải, nếu có đủ các con số đã mua thì thắng cược. Mức đặt cược và tỷ lệ thắng thua được tính là 01/70, tức là nếu thắng cược đầu cuối, bao lô hai chữ số thì 01 điểm sẽ được 70.000 đồng; nếu thắng cược đầu cuối, bao lô ba chữ số và lô xiên thì 01 điểm thắng sẽ được 500.000 đồng. Nếu thua người chơi sẽ mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua số lô, số đề. Người chơi muốn mua lô, đề sẽ nhắn tin bằng điện thoại cho người ghi lô, các số và đài xổ số mà mình muốn chơi, người ghi lô nhận được tin nhắn thì nhắn tin lại có nội dung như tin nhắn đã nhận và ghi thêm chữ “ok” (có nghĩa là đồng ý ghi những con số trên cho người chơi) hoặc người nhận ghi lô này bán lại toàn bộ cho người nhận ghi lô khác cũng bằng hình thức như trên. Số tiền thắng thua được thanh toán với nhau sau khi các đài xổ số mở thưởng.

Với cách chơi như trên, khoảng đầu tháng 8 năm 2019, có một người tên LH (không xác định được lai lịch), đến gặp và nói với Nguyễn Thị Thu H nhận ghi số lô, số đề của người khác, sau đó chuyển cho LH để hưởng tiền chênh lệch thì Nguyễn Thị Thu H đồng ý. Tạ Duy L biết được nên đến gặp Nguyễn Thị Thu H, hai bên thỏa thuận, thống nhất, để Tạ Duy L nhận ghi số lô, số đề cho người khác sau đó chuyển cho Nguyễn Thị Thu H để hưởng tiền chênh lệch với Nguyễn Thị Thu H. Tạ Duy L thống nhất bán cho người chơi 01 điểm số lô, số đề của đài miền Bắc với giá 21.000 đồng, nhưng chuyển cho Nguyễn Thị Thu H với giá 19.200 đồng, đài miền Trung và miền Nam giá 14.000 đồng, nhưng chuyển cho Nguyễn Thị Thu H với giá 12.600 đồng, đối với số tiền đầu cuối Tạ Duy L chuyển cho Nguyễn Thị Thu H 75% trên tổng số tiền.

Đến cuối tháng 8 năm 2019, Lê Thị L đến nhà Tạ Duy L chơi, Tạ Duy L nói với Lê Thị L: “Cô bán ở chợ, nếu có ai ghi số đề, cô nhận rồi chuyển cho cháu, cháu chia hoa hồng cho”, Lê Thị L đồng ý. Khi có người đến mua số lô, số đề thì Lê Thị L ghi số mà họ muốn mua, mức cược, đài xổ số cược vào một tờ giấy đưa lại cho người mua số lô, số đề (hiện nay tờ giấy ghi lô đã mất và không xác định được người đến ghi lô với Lê Thị L). Sau đó, Lê Thị L lấy những thông tin trên ghi vào điện thoại nhắn tin qua cho Tạ Duy L. Cũng với cách quy đổi điểm và tiền như trên, Lê Thị L thống nhất 01 điểm của đài miền Bắc chuyển cho Tạ Duy L với giá 19.600 đồng, đài miền Trung và miền Nam Lê Thị L chuyển cho Tạ Duy L với giá 13.000 đồng, đối với số tiền đầu cuối Lê Thị L chuyển cho Tạ Duy L 80% trên tổng số tiền.

Hành vi đánh bạc của Tạ Duy L, S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thu H, D và Lê Thị L thực hiện trong các ngày 07-8-2019, ngày 09-8-2019, ngày 11-8-2019, ngày 28-8-2019, ngày 29-8-2019 đến ngày 30-8-2019 thì bị phát hiện, cụ thể:

1. Ngày 07- 8-2019, Trần Văn H sử dụng số điện thoại 0369.310.765 nhắn tin cho Tạ Duy L qua số điện thoại 0973.373.357 để mua số lô, số đề của Tạ Duy L các đài miền Bắc, miền Trung và miền Nam, Đài miền Bắc (Quảng Ninh) Trần Văn H mua số 18 bao lô 50 điểm; các số 711, 556 bao lô mỗi số 10 điểm; tổng cộng 70 điểm (mỗi điểm 21.000 đồng), tương ứng với số tiền là 1.470.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H trúng số 18 bao lô 50 điểm (50 x 70.000 đồng), số tiền là 3.500.000 đồng. Đài miền Trung (Đà Nẵng) Trần Văn H mua số 18 bao lô 50 điểm; số 711 bao lô 10 điểm; tổng cộng 60 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền 840.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H không trúng. Đài miền Nam (Đồng Nai), Trần Văn H mua số 44 bao lô 50 điểm; các số 618, 254 bao lô mỗi số 10 điểm; tổng cộng 70 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng), tương ứng với số tiền 980.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H trúng số 44 bao lô 50 điểm (50 x 70.000 đồng) số tiền là 3.500.000 đồng. Tổng số tiền Tạ Duy L đánh bạc là 10.290.000 đồng.

2. Ngày 09-8-2019, Trần Văn H tiếp tục nhắn tin cho Tạ Duy L để mua các số lô, số đề như sau: Đài miền Nam (Bình Dương) mua các số 820, 044, 556, 374, 618 bao lô mỗi số 10 điểm; số 59 bao lô 50 điểm; tổng cộng 100 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng với số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H không trúng. Đài miền Trung (Gia Lai) mua số 59 bao lô 60 điểm; các số 556, 618 bao lô mỗi số 20 điểm; tổng cộng 100 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng), tương ứng số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H không trúng. Đài miền Bắc mua số 46 bao lô 100 điểm (mỗi điểm 21.000 đồng) tương ứng số tiền 2.100.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H trúng số 46 bao lô 100 điểm (100 x 70.000 đồng) số tiền là 7.000.000 đồng. Tổng số tiền Tạ Duy L đánh bạc là 11.900.000 đồng, số tiền Trần Văn H đánh bạc là 9.100.000 đồng.

3. Ngày 11-8-2019, Trần Văn H tiếp tục nhắn tin cho Tạ Duy L mua các số lô, số đề như sau: Đài miền Nam (Tiền Giang) mua số 37 bao lô 100 điểm; số 85 bao lô 50 điểm; tổng cộng 150 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền 2.100.000 đồng. Đài miền Bắc mua số 37 bao lô 100 điểm; số 13 bao lô 50 điểm; tổng cộng 150 điểm (mỗi điểm 21.000 đồng) tương ứng số tiền 3.150.000 đồng. Đài miền Trung (Khánh Hòa) mua số 86 bao lô 50 điểm; số 14 bao lô 50 điểm; tổng cộng 100 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền 1.400.000 đồng. Tất cả các đài trên sau khi có kết quả xổ số, đều không trúng thưởng. Tổng số tiền Tạ Duy L đánh bạc là 6.650.000 đồng.

4. Ngày 28-8-2019, Trần Văn H nhắn tin vào số điện thoại 0966.051.732 của S để mua các số lô, số đề: Đài miền Nam (Đồng Nai) mua các số 14, 41, 28, 72 bao lô mỗi số 30 điểm; tổng cộng 120 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương

ứng số tiền 1.680.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H trúng số 72 bao lô 30 điểm (30 x 70.000 đồng) số tiền là 2.100.000 đồng. Đài miền Bắc (Bắc Ninh) mua số 58 bao lô 100 điểm (mỗi điểm 21.000 đồng) tương ứng số tiền là 2.100.000 đồng. Sau khi nhận ghi cho Trần Văn H, S nhắn tin chuyển lại cho Tạ Duy L, Tạ Duy L đồng ý. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H trúng số 72 bao lô 30 điểm (30 x 70.000 đồng) số tiền là 2.100.000 đồng, còn các số khác không trúng. Tổng số tiền S và Tạ Duy L đánh bạc là 5.880.000 đồng.

5. Ngày 30-8-2019 đã thực hiện các hành vi sau:

Trần Văn H nhắn tin cho S mua các số lô, số đề: Đài miền Nam (Bình Dương) mua số 12 bao lô 200 điểm; số 512 bao lô 15 điểm; tổng cộng 215 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền 3.010.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H trúng số 12 bao lô 200 điểm (200 x 70.000 đồng) số tiền là 14.000.000 đồng. Đài miền Trung (Ninh Thuận) mua số 76 bao lô 150 điểm; số 576 bao lô 15 điểm; tổng cộng 165 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền 2.310.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H không trúng. Đài miền Bắc (Hải Phòng) mua số 56 bao lô 200 điểm (mỗi điểm 21.000 đồng) tương ứng số tiền 4.200.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Trần Văn H không trúng. Tổng số tiền Trần Văn H đánh bạc là 17.010.000 đồng, tổng số tiền S đánh bạc là 23.520.000 đồng.

S nhắn tin mua các số lô, số đề của Tạ Duy L: Đài miền Nam (Bình Dương) mua số 12 bao lô 40 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền 560.000 đồng. Đài miền Trung (Ninh Thuận) mua số 76 bao lô 50 điểm (mỗi điểm 14.000 đồng) tương ứng số tiền là 700.000 đồng. Đài miền Bắc (Hải Phòng) mua số 56 bao lô 100 điểm (mỗi điểm 21.000 đồng) tương ứng số tiền 2.100.000 đồng. Lúc này Tạ Duy L đang ngồi uống cà phê cùng D, thấy Tạ Duy L bán số lô, số đề cho S nên D nói Tạ Duy L gửi các số lô, số đề S mua của Tạ Duy L cho D để D ghi cho Tạ Duy L. Tạ Duy L đồng ý và sử dụng số điện thoại 0973.373.357 nhắn tin vào số điện thoại 0984.314.678 của D như S đã mua của Tạ Duy L, riêng đài miền Bắc, D chỉ đồng ý bán 50 điểm (50 điểm tương ứng 1.050.000 đồng). Sau khi có kết quả xổ số, S trúng số 12 bao lô 40 điểm (40 x 70.000 đồng) số tiền là 2.800.000 đồng; còn các số khác không trúng. Tổng số tiền Tạ Duy L đánh bạc là 6.160.000 đồng, số tiền D đánh bạc là 5.110.000 đồng.

Lê Thị L sử dụng số điện thoại 0385.849.652 nhắn tin vào số điện thoại 0329.532.752 của Tạ Duy L mua các số lô, số đề: Đài miền Trung (Gia Lai) mua các số 06, 60 bao lô mỗi số 50 điểm; số 18 bao lô 15 điểm; các số 28, 37, 46, 47 bao lô mỗi số 10 điểm; các số 81, 946, 947 bao lô mỗi số 05 điểm; số 18 đá số 81 mỗi số 03 điểm; số 18 đầu 150.000 đồng, cuối 50.000 đồng; số 947 đầu cuối 20.000 đồng; tổng cộng 176 điểm (mỗi điểm 13.000 đồng) + (80% x 240.000 đồng, đầu cuối) tương ứng số tiền 2.480.000 đồng. Sau khi có kết quả

xổ số, Lê Thị L trúng số 18 bao lô 15 điểm (15×70.000 đồng) số tiền là 1.050.000 đồng. Đài miền Trung (Ninh Thuận) mua các số 18, 28, 37 bao lô mỗi số 20 điểm; số 18 bao lô 15 điểm; các số 46, 47, 81 bao lô mỗi số 10 điểm; các số 946, 947 bao lô mỗi số 05 điểm; số 18 đá số 81 mỗi số 03 điểm; số 18 đầu 150.000 đồng, cuối 50.000 đồng; số 947 đầu cuối 20.000 đồng; số 18 đầu cuối 20.000 đồng; tổng cộng 121 điểm (mỗi điểm 13.000 đồng) + ($80\% \times 290.000$ đồng đầu cuối) tương ứng số tiền 1.805.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Lê Thị L không trúng. Đài miền Nam (Bình Dương) mua số 74 bao lô 20 điểm; các số 37, 43, 47, 047 bao lô mỗi số 10 điểm; các số 02, 20, 47 (hai lần), 52, 047, 774, 837, 952 bao lô mỗi số 05 điểm; đá các số 02, 44, 94 mỗi số 01 điểm; đá các số 63, 72, 70 mỗi số 01 điểm; đá các số 32, 68, 05 mỗi số 01 điểm; số 02 đá số 20 mỗi số 05 điểm; số 74 đá số 47 mỗi số 05 điểm; số 047 đầu cuối 20.000 đồng; số 047 đầu cuối 5.000 đồng; tổng cộng 134 điểm (mỗi điểm 13.000 đồng) + ($80\% \times 50.000$ đồng đầu cuối) tương ứng số tiền 1.782.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Lê Thị L không trúng. Đài miền Nam (Trà Vinh) mua các số 37, 43 bao lô mỗi số 10 điểm; số 47 (hai lần), 047, 837 bao lô mỗi số 05 điểm; số 047 đầu cuối 5.000 đồng; tổng cộng 40 điểm (mỗi điểm 13.000 đồng) + ($80\% \times 10.000$ đồng, đầu cuối) tương ứng số tiền 528.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Lê Thị L trúng số 47 (02 lần) bao lô 05 điểm (10×70.000 đồng) số tiền là 700.000 đồng. Đài miền Nam (Vĩnh Long) mua các số 37, 43 bao lô mỗi số 10 điểm; số 47 (hai lần), 047, 837 bao lô mỗi số 05 điểm; số 047 đầu cuối 5.000 đồng; tổng 40 điểm (mỗi điểm 13.000 đồng) + ($80\% \times 10.000$ đồng đầu cuối) tương ứng số tiền 528.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Lê Thị L trúng số 47 (02 lần) bao lô 05 điểm (10×70.000 đồng) số tiền là 700.000 đồng. Đài Miền Bắc (Hải Phòng) mua các số 28, 82 bao lô mỗi số 10 điểm; các số 12, 21, 32, 37, 52, 73, 89, 98 bao lô mỗi số 05 điểm; đá các số 35, 33, 42 mỗi số 01 điểm; đá các số 95, 19, 74 mỗi số 02 điểm; đá các số 07, 24, 42 mỗi số 02 điểm; đá các số 70, 24, 42 mỗi số 01 điểm; đá các số 22, 33, 42 mỗi số 01 điểm; đá các số 77, 65, 72 mỗi số 01 điểm; số 12 đá số 21 mỗi số 05 điểm; số 52 đá số 32 mỗi số 05 điểm; số 39 đá số 93 mỗi số 05 điểm; số 98 đá số 89 mỗi số 05 điểm; số 28 đá số 82 mỗi số 05 điểm; số 108 đầu cuối 10.000 đồng; tổng cộng 134 điểm (mỗi điểm 19.600 đồng) + ($80\% \times 40.000$ đồng đầu cuối) tương ứng số tiền 2.658.400 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Lê Thị L trúng các số 73, 32, 52 bao lô 05 điểm (15×70.000 đồng) số tiền là 1.050.000 đồng; số 52 đá số 32, 05 điểm (5×500.000 đồng) số tiền là 2.500.000 đồng. Tổng số tiền Tạ Duy L và Lê Thị L đánh bạc là 15.781.400 đồng.

Tạ Duy L sử dụng số điện thoại 0329.532.752 nhắn tin vào số điện thoại 0812.015.815 của Nguyễn Thị Thu H để mua số lô, số đề. Đài miền Bắc (Hải Phòng) mua các số 73, 37, 98, 89, 52, 32 bao lô mỗi số 05 điểm; các số 28, 82,

11, 66 bao lô mỗi số 10 điểm; các số 170, 746, 101, 988 bao lô mỗi số 02 điểm; đá ba số 51, 52, 53 mỗi số 10 điểm; đá ba số 07, 24, 42 mỗi số 02 điểm; đá ba số 70, 24, 42 mỗi số 01 điểm; đá ba số 22, 33, 42 mỗi số 01 điểm; đá ba số 05, 57, 45 mỗi số 01 điểm; đá ba số 77, 65, 72 mỗi số 01 điểm; số 52 đá số 32 mỗi số 05 điểm; số 39 đá số 93 mỗi số 05 điểm; số 98 đá số 89 mỗi số 05 điểm; số 73 đá số 37 mỗi số 05 điểm; số 28 đá số 82 mỗi số 05 điểm; số 10 đá số 66 mỗi số 05 điểm; số 11, số 66 đầu cuối mỗi số 10.000 đồng; tổng cộng 186 điểm (mỗi điểm 19.200 đồng) + (75% x 100.000 đồng) tương ứng số tiền 3.646.200 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Tạ Duy L trúng các số 73, số 52, 32 bao lô 5 điểm (15 x 70.000 đồng) số tiền là 1.050.000 đồng; số 52 đá số 32, 05 điểm (5 x 500.000 đồng) số tiền là 2.500.000 đồng; số 66 (trúng 3 lần) (30 x 70.000 đồng) số tiền là 2.100.000 đồng. Đài miền Trung (Gia Lai) mua các số 37, 28, 47 bao lô mỗi số 10 điểm; số 18 bao lô 15 điểm; số 18 đá số 81 mỗi số 03 điểm; số 18 đầu 150.000 đồng, cuối 50.000 đồng; tổng cộng là 51 điểm (mỗi điểm 12.600 đồng) + (75% x 200.000 đồng) tương ứng số tiền 792.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Tạ Duy L trúng số 18 bao lô 15 điểm (15 x 70.000 đồng) số tiền là 1.050.000 đồng. Đài miền Trung (Ninh Thuận) mua số 47 bao lô 10 điểm; số 18 bao lô 15 điểm; các số 37, 28 bao lô mỗi số 20 điểm; số 18 đá số 81 mỗi số 03 điểm; số 246 đầu 50.000 đồng, cuối 20.000 đồng; số 18 đầu 150.000 đồng, cuối 50.000 đồng; tổng cộng 71 điểm (mỗi điểm 12.600) + (75% x 270.000 đồng) tương ứng số tiền 1.097.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Tạ Duy L không trúng. Đài miền Nam (Bình Dương) mua các số 047, 47, 774 bao lô mỗi số 05 điểm; các số 43, 47, 16, 26 bao lô mỗi số 10 điểm; số 74 bao lô 20 điểm; số 74 đá số 47 mỗi số 05 điểm; số 047 đầu cuối 5.000 đồng; tổng cộng 85 điểm (mỗi điểm 12.600 đồng) + (75% x 10.000 đồng) tương ứng số tiền 1.078.500 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Tạ Duy L trúng số 26 bao lô 10 điểm (10 x 70.000 đồng) số tiền là 700.000 đồng. Đài miền Nam (Trà Vinh) mua số 047, 47 bao lô mỗi số 05 điểm; số 43 bao lô 10 điểm; số 047 đầu cuối 5.000 đồng; tổng cộng 20 điểm (mỗi điểm 12.600 đồng) + (75% x 10.000 đồng) tương ứng số tiền 259.500 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Tạ Duy L trúng số 47 bao lô 05 điểm (5 x 70.000 đồng) số tiền là 350.000 đồng. Đài miền Nam (Vĩnh Long) mua số 047, 47 bao lô mỗi số 05 điểm; số 43 bao lô 10 điểm; số 047 đầu cuối 5.000 đồng, tổng 20 điểm (mỗi điểm 12.600 đồng) + (75% x 10.000 đồng) tương ứng số tiền 259.500 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, Tạ Duy L trúng số 47 bao lô 05 điểm (5 x 70.000 đồng) số tiền là 350.000 đồng. Tổng số tiền Tạ Duy L và Nguyễn Thị Thu H đánh bạc là 15.233.400 đồng.

6. Trong thời gian từ ngày 12-7-2019 đến ngày 13-7-2019; từ ngày 27-8-2019 đến ngày 29-8-2019, Tạ Duy L còn bán số lô, số đề cho Nguyễn Thanh T với số tiền 1.120.000 đồng và Lương Ngọc H với số tiền 394.000 đồng. Lý

Bách S bán số lô, số đề cho Trương Hoàng Phi H vào ngày 30-8-2019 với số tiền 350.000 đồng (không trúng) và một số đối tượng HT, G, HG và Th (không xác định được lai lịch).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã quyết định: Tuyên các bị cáo Tạ Duy L, Bùi Tiến D, Lý Bách S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Tiến D 07 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Duy L 07 tháng tù.

3. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lý Bách S và Trần Văn H mỗi bị cáo 06 tháng tù.

4. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị L và Nguyễn Thị Thu H mỗi bị cáo 04 tháng tù.

5. Phạt bổ sung các bị cáo Bùi Tiến D, Lý Bách S, Trần Văn H, Lê Thị L và Nguyễn Thị Thu H mỗi bị cáo số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Thị L, Nguyễn Thị Thu H, Tạ Duy L kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, các bị cáo Trần Văn H và S kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền hoặc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Tạ Duy L, Bùi Tiến D, Lý Bách S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm a khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ Duy L, D, S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt chính đối với các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Thị L trình bày: Đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử với bị cáo Lê Thị L. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thị L.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án số: 26/2020/HS-ST ngày 18-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã kết án các bị cáo Tạ Duy L, Bùi Tiến D, Lý Bách S, Trần Văn H, Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[2.1]. Các bị cáo Tạ Duy L, Lý Bách S và Trần Văn H đều phạm tội thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Bùi Tiến D phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đã vi phạm điều kiện được hưởng án treo quy định tại khoản 4 khoản 6 Điều 3 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo và xử phạt các bị cáo Tạ Duy L và D mỗi bị cáo 07 tháng tù là thỏa đáng; bị cáo Trần Văn H và S mỗi bị cáo 06 tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là thỏa đáng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nào khác, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[2.2]. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L: Mặc dù, các bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Song, cả hai bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L đều thực hiện hành vi một cách tích cực, số tiền tham gia đánh bạc lớn. Do đó, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L cung cấp đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ về điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do

đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Lê Thị L và Nguyễn Thị Thu H.

[3]. Về án phí: Các bị cáo Tạ Duy L, Bùi Tiến D, Lý Bách S và Trần Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm a khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ Duy L, Bùi Tiến D, Lý Bách S và Trần Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Tiến D 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Tạ Duy L 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lý Bách S 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ vào thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-9-2019 đến ngày 29-11-2019.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn H 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-9-2019 đến ngày 15-11-2019.

1.5. Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Bùi Tiến D, Lý Bách S và Trần Văn H mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Thu H và Lê Thị L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong về phần hình phạt bổ sung. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

2.1. Xử phạt Lê Thị L 04 (Bốn) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2.2. Xử phạt Nguyễn Thị Thu H 04 (Bốn) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Tạ Duy L, Bùi Tiến D, Lý Bách S và Trần Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Glong;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- TAND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Lương Đức Dương